

PHẦN 2
CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Khái quát về gói thầu:

- Tên Gói thầu: Tư vấn thẩm định giá trị công trình “Di chuyển hệ thống điện 110kV khoảng cột vị trí 54 đến 64 lộ 174, 175 E1.4 – E1.6”.
- Địa điểm: Đoạn tuyến cáp ngầm 110kV khoảng cột vị trí 54 đến 64 lộ 174, 175 E1.4 – E1.6 tại Khu đô thị mới Tây Mỗ - Đại Mỗ, thành phố Hà Nội;
- Nguồn vốn gói thầu: Chi phí sản xuất
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý 4 năm 2025
- Thời gian thực hiện gói thầu: 15 ngày

2. Mục đích tuyển chọn nhà thầu:

Mục đích lựa chọn tư vấn thẩm định giá là lựa chọn được đơn vị có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá giá trị tài sản một cách khách quan, làm cơ sở cho việc thực hiện các thủ tục xác định giá trị tài sản khách hàng đầu tư bàn giao cho ngành điện một cách đúng đắn, hạn chế rủi ro và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình.

II. Phạm vi công việc:

- Thực hiện định giá tài sản tuân thủ theo Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023, có hiệu lực từ ngày 01/7/2024 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các Nghị định, Thông tư quy định về thẩm định giá tài sản là công trình “Di chuyển hệ thống điện 110kV khoảng cột vị trí 54 đến 64 lộ 174, 175 E1.4 – E1.6”

- Danh mục tài sản bao gồm các vật tư, thiết bị cụ thể cần thẩm định như sau:

T T	Danh mục VTTB	Hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Chống sét van 96kV kèm bộ đếm sét (bộ 1 pha)	Tyco Raychem/ Anh	Bộ đếm kỹ thuật số Bộ đếm đột biến với đồng hồ đo dòng rò (0–30 mA)	bộ	12
2	Cáp ngầm 110kV có sợi quang	LS-Vina	110KV Cu/XLPE/WBT/AL/HDPE - 1x1200 SQmm.	m	5.294,8
3	Cáp ngầm 110kV không có sợi quang	LS-Vina	110KV OP - Cu/XLPE/WBT/AL/HDPE - 1x1200 SQmm	M	10.589,6
4	Đầu cáp (đơn pha - đặt ngoài trời) 110kV 1200mm ² - có sợi quang	TE_ Raychem	Loại có sợi quang. Tiêu chuẩn chế tạo và thử nghiệm: IEC60840 Điện áp làm việc định mức: 115kV	bộ	4

T T	Danh mục VTTB	Hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
			Điện áp vận hành bình thường pha-đất: 64kV Điện áp vận hành lớn nhất: 123KV		
5	Đầu cáp (đơn pha - đặt ngoài trời) 110kV 1200mm2- không có sợi quang	TE_ Raychem	Loại không có sợi quang. Tiêu chuẩn chế tạo và thử nghiệm: IEC60840 Điện áp làm việc định mức: 115kV Điện áp vận hành bình thường pha-đất: 64kV Điện áp vận hành lớn nhất: 123KV	bộ	8
6	Hộp nối cáp 1 pha 110kV 1200mm2, có sợi quang	TE_ Raychem	Loại có sợi quang. Tiêu chuẩn chế tạo và thử nghiệm: IEC60840 Điện áp làm việc định mức: 110kV Điện áp vận hành bình thường pha-đất: 64kV Điện áp vận hành lớn nhất: 123KV	bộ	6
7	Hộp nối cáp 1 pha 110kV 1200mm2, không có sợi quang	TE_ Raychem	Loại không có sợi quang. Tiêu chuẩn chế tạo và thử nghiệm: IEC60840 Điện áp làm việc định mức: 110kV Điện áp vận hành bình thường pha-đất: 64kV Điện áp vận hành lớn nhất: 123KV	bộ	12
8	Hộp nối đất đảo pha vỏ cáp (3 pha) 110kV	TE_ Raychem	Vật liệu: thép không gỉ, loại 3 pha, nhiệt độ làm việc 0-80 thời gian chịu sự cố 3 phút, 4,5kV	bộ	4
9	Hộp nối đất trực tiếp vỏ kim loại (3 pha) 110kV	TE_ Raychem	Vật liệu: thép không gỉ, loại 3 pha, nhiệt độ làm việc 0-80 thời gian chịu sự cố 3 phút, 4,5kV	bộ	6
10	Hộp nối đất trực tiếp có bộ giới hạn điện áp (3 pha) 110kV	TE_ Raychem	Vật liệu: thép không gỉ, loại 3 pha, nhiệt độ làm việc 0-80 thời gian chịu sự cố 3 phút, 4,5kV	bộ	2

T T	Danh mục VTTB	Hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
11	Ống nhựa tron HDPE 250x14,8	Hải Minh/ VN	HDPE D200 PN8	m	15.169
12	Ống nhựa gân xoắn HDPE 320/250	Hải Minh/ VN	HDPE D320/250	m	60
13	Ống nhựa tron HDPE 63-3mm	Hải Minh/ VN	HDPE D63	m	2.561
14	Cáp đồng trực dùng làm dây nối đất	LS-Vina		m	85
15	Dây nối đá- 1x1240mm ²	LS-Vina	Cu/XLPE/PVC/6kV- 1x1240mm ²	m	280
16	Dây nối đất	LS-Vina	Cu/XLPE/PVC/1kV- 1x120mm ²	m	280
17	Cọc nối đất thép mạ đồng	Ấn Độ	D16, L=2,4m	cọc	18
18	Cọc nối đất thép mạ đồng	Ấn Độ	D16, L=2,4m	cọc	30
19	Dây tiếp địa đồng bọc	LS-Vina	Cu/PVC 1x240 mm ²	m	125
20	Tấm đồng dẹp, mạ bạc		KT 300x300x1.5(mm)	tấm	5
21	Đầu cốt đồng M240		Đầu cốt đồng, đúc, loại dài 2 lỗ	Cái	72
22	Kẹp phi từ tính	Trung Quốc	Điện áp định mức 110KV, hợp kim nhôm	Cái	395
23	Kẹp cực đầu cáp 110kV	Trung Quốc		Cái	12
24	Kẹp cực chống sét van 110kV	Trung Quốc		Cái	12
25	Biển báo thứ tự pha		Kt 1200x500mm, thép tấm dày 2mm, sơn cả 2 mặt (2 lớp sơn chống rỉ, 1 lớp sơn trắng)	Cái	54
26	Biển báo an toàn		Kt 240x360mm, thép tấm dày 2mm, sơn cả 2 mặt (2 lớp sơn chống rỉ, 1 lớp sơn trắng)	Cái	3
27	Biển báo tên cột		Kt 810x320mm, thép tấm dày 2mm, sơn cả 2 mặt (2 lớp sơn chống rỉ, 1 lớp sơn trắng)	Cái	3
28	Móc báo hiệu cáp		Bằng sứ, Chiều dày 3.5cm - 4 cm, đường kính 7.5cm - 8 cm	cái	440
29	Cáp quang phi kim loại NMOC loại 24 sợi	Vinacap	24 sợi quang, đơn mode	m	6.000

T T	Danh mục VTTB	Hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
30	Hộp nối cáp quang 2 đầu	Vinacap	OPGW/NMOC	Hộp	8
B	Phần đường dây				
1	Tiếp địa RS-4			Cột	3
2	Chuỗi néo kếp dây dẫn			Chuỗi	24
3	Chuỗi néo dây chống sét TK50			Chuỗi	6
4	Chống rung cho dây dẫn		Làm bằng gang, chi tiết thép mạ kẽm nhúng nóng, trọng lượng 6kg	Quả	6
5	Chống rung cho dây siêu nhiệt 110kV		Làm bằng gang, chi tiết thép mạ kẽm nhúng nóng, trọng lượng 6kg	Quả	12
6	Chống rung cho dây chống sét		Làm bằng gang, chi tiết thép mạ kẽm nhúng nóng, trọng lượng 6kg	chuỗi	6
7	Chuỗi néo dây cáp quang OPGW			Bộ	8
8	Chống rung dây cáp quang OPGW			Bộ	2
9	Cột thép néo đơn thân 122-34	Cột thép Đông Anh	Thép ống mạ kẽm JIS G3106 SM490YA hoặc tđ	Cột	3
10	Cung cấp lắp đặt cầu đỡ cáp 110KV		Thép hình mạ kẽm các loại. Chi tiết bản vẽ file đính kèm	Bộ	1
11	Hàm nối cáp 110kV		BTTP M300# độ sụt 12±2 cm. Chi tiết bản vẽ file đính kèm	Hàm	3
12	Hàm nối VIN dự phòng		BTTP M300# độ sụt 12±2 cm. Chi tiết bản vẽ file đính kèm	Hàm	2
13	Hàm kéo cáp 110kV		BTTP M300# độ sụt 12±2 cm. Chi tiết bản vẽ file đính kèm	Hàm	2

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Thời gian hoàn thành sản phẩm định giá trong vòng 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Nhà thầu cam kết triển khai thực hiện các hạng mục công việc nằm trong phạm vi gói thầu đúng với tiến độ công việc nêu trên.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Tham chiếu tại Mục 2 đánh giá tiêu chuẩn kỹ thuật Chương III.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Phối hợp chặt chẽ với đơn vị Tư vấn thẩm định trong quá trình thực hiện hợp đồng

- Cung cấp cho Tư vấn những văn bản, tài liệu có liên quan đến dự án.

- Giám sát, kiểm tra Tư vấn thực hiện Dịch vụ.

- Tổ chức nghiệm thu và trình duyệt các sản phẩm tư vấn đầy đủ, kịp thời.

VI. Bản vẽ

Có file bản vẽ đính kèm